

Số: /BC-SYT

Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày 14 tháng 3 năm 2024

BÁO CÁO
CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH QUÝ I - NĂM 2024

Thực hiện Quyết định số 4655/QĐ-UBND ngày 08/12/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;

Căn cứ Công văn số 315/SNV-CCHC&VTLT ngày 10/3/2022 của Sở Nội vụ về việc hướng dẫn thực hiện chế độ báo cáo cải cách hành chính định kỳ.

Sở Y tế báo cáo công tác cải cách Quý I - năm 2024 như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH.

1. Về kế hoạch cải cách hành chính

- Việc xây dựng và ban hành kế hoạch cải cách hành chính: Sở Y tế đã xây dựng Kế hoạch số 157/KH-SYT ngày 27/12/2023 về cải cách hành chính năm 2024 của Sở Y tế tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;

- Kết quả triển khai thực hiện kế hoạch CCHC, nêu rõ mức độ hoàn thành trong việc thực hiện các nội dung của kế hoạch: (đính kèm phụ lục 1)

+ Tổng số nhiệm vụ: 32.

+ Số nhiệm vụ đã thực hiện: 15.

+ Số nhiệm vụ đang triển khai thực hiện: 17.

2. Về tổ chức chỉ đạo, điều hành CCHC

- Việc ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành về CCHC trong quá trình thực hiện công việc tại các cơ quan, đơn vị, địa phương: theo phụ lục 2 đính kèm.

- Công tác thi đua, khen thưởng gắn với việc thực hiện nhiệm vụ CCHC tại cơ quan, đơn vị, địa phương: chưa phát sinh trong kỳ báo cáo.

- Đánh giá về những mô hình, sáng kiến, giải pháp mới trong CCHC được thí điểm, nhân rộng và triển khai có hiệu quả tại cơ quan, đơn vị, địa phương: Chưa phát sinh trong kỳ báo cáo.

- Tiếp tục triển khai thực hiện theo Chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 16/8/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về nâng cao hiệu quả CCHC: Công văn số 787/SYT ngày 11/3/2024 của Sở Y tế về việc tiếp tục thực hiện nghiêm túc Chỉ thị 10/CT-UBND của UBND tỉnh về nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh.

- Tổng hợp, cập nhật tiến độ, kết quả thực hiện các nhiệm vụ được UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao:

Trong kỳ có 11 nhiệm vụ được giao trên hệ thống văn bản chỉ đạo điều hành, đã hoàn thành 03 nhiệm vụ; đang thực hiện 08.

3. Về kiểm tra CCHC, công vụ:

- Việc ban hành kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra CCHC, công vụ hàng năm theo quy định: Kế hoạch số 26 /KH-SYT ngày 05/02/2024 về kiểm tra công tác cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính và công vụ năm 2024 của Sở Y tế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Đánh giá về công tác kiểm tra, tự kiểm tra CCHC (kiểm tra theo Kế hoạch; kiểm tra đột xuất; kết quả, tiến độ xử lý; khắc phục những hạn chế bất cập sau kiểm tra): kiểm tra chung với công tác chuyên môn của Thanh tra Sở.

4. Về công tác tuyên truyền CCHC

- Việc xây dựng và ban hành kế hoạch tuyên truyền CCHC: đang xây dựng.
- Kết quả thực hiện kế hoạch tuyên truyền, trong đó nêu rõ mức độ hoàn thành so với kế hoạch (tổng số nhiệm vụ, số nhiệm vụ hoàn thành trong năm): triển khai thực hiện các nội dung theo theo hoạch.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Cải cách thể chế

- Kết quả xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật:
 - + Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh, quy định chính sách hỗ trợ tiền ăn cho bệnh nhân tâm thần tỉnh BR-VT;
 - + Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐND ngày 29/02/2024 của HĐND tỉnh, quy định chế độ, chính sách bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ trên địa bàn tỉnh BR-VT;
 - + Quyết định số 05/2024/QĐ-UBND ngày 31/01/2024 của UBND tỉnh, ban hành Quy chế phối hợp thực hiện xác định tình trạng nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh BR-VT;
- Kết quả tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, thi hành pháp luật:
 - + Đã xây dựng Kế hoạch số 25/KH-SYT ngày 05/02/2024 về thực hiện theo dõi thi hành pháp luật năm 2024;
 - Kết quả kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật (Số lượng văn bản đã được kiểm tra, rà soát; tiến độ, kết quả xử lý văn bản sau kiểm tra, rà soát; kết quả hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật).

2. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

- Kết quả rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC (*Số lượng TTHC được rà soát; số lượng TTHC đã được phê duyệt, thực thi phương án cắt giảm, đơn giản hóa; đánh giá về cắt giảm chi phí tuân thủ và những hiệu quả sau khi cắt giảm, đơn giản hóa*):

Đang triển khai thực hiện Kế hoạch số 07/KH-SYT ngày 12/01/2024 của Sở Y tế về rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2024, trong đó đề nghị bãi bỏ 01 TTHC “cấp lại chứng chỉ hành nghề Dược”.

- Tổng hợp, cập nhật số lượng TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương (*Tổng số TTHC; chi tiết số lượng TTHC cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã và số lượng TTHC thuộc các cơ quan ngành dọc đóng tại địa phương*):

Tổng số thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế: 148 TTHC, trong đó các TTHC giải quyết tại Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh là 101 thủ tục (trong đó có 01 TTHC đang chờ Quyết định bãi bỏ của Bộ Y tế), các thủ tục thực hiện tại sở là 08 thủ tục (tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo) và 39 thủ tục hành chính thực hiện tại các đơn vị trực thuộc;

Trong Quý I năm 2024, Sở Y tế đã tham mưu trình UBND tỉnh công bố: 27 TTHC mới (lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh, dự phòng, chính sách, tài chính); bãi bỏ 55 TTHC (02 TTHC lĩnh vực y tế dự phòng, 53 TTHC lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh); sửa đổi, bổ sung 06 TTHC (05 TTHC lĩnh vực y dược cổ truyền; 01 TTHC lĩnh vực Dược)

Các Quyết định công bố danh mục do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành:

+ Quyết định số 3745/QĐ-UBND ngày 27/12/2023, Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ lĩnh vực Y tế Dự phòng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (02 TTHC mới, bãi bỏ 02 TTHC);

+ Quyết định số 3790/QĐ-UBND ngày 28/12/2023 về việc công bố danh mục TTHC mới ban hành, lĩnh vực tài chính y tế thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (01 TTHC mới);

+ Quyết định số 3887/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND tỉnh về việc công bố TTHC đặc thù mới ban hành lĩnh vực chính sách thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (01 TTHC mới)

+ Quyết định số 172/QĐ-UBND ngày 19/01/2024 của UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Y, Dược cổ truyền (Cổng dịch công Quốc gia: khám bệnh, chữa bệnh) thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (05 TTHC);

+ Quyết định 347/QĐ-UBND ngày 02/02/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Dược phẩm thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (01 TTHC);

+ Quyết định số 348/QĐ-UBND ngày 02/02/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ lĩnh vực Khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (23 TTHC mới, 44 TTHC bãi bỏ);

+ Quyết định số 528/QĐ-UBND ngày 28/02/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực Khám bệnh thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (bãi bỏ 09 TTHC)

- Kết quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC:

+ Tình hình tổ chức và hoạt động của Bộ phận Một cửa các cấp: được UBND tỉnh trang bị máy móc, cơ sở vật chất ổn định.

+ Kết quả thực hiện số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC: đang tiến hành triển khai thực hiện theo lộ trình.

+ Tổng hợp, cập nhật kết quả giải quyết hồ sơ TTHC tại các cấp chính quyền ở địa phương:

STT	Lĩnh vực	Số lượng hồ sơ tiếp nhận				Số hồ sơ đã giải quyết				Số hồ sơ chưa giải quyết		
		Tổng	Trong kỳ		Tồn kỳ trước	Tổng	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn	Tổng	Chưa đến hạn	Quá hạn
			Thực tuyến	Trực tiếp và bưu chính								
1	2	3=4+5+6	4	5	6	7=8+9+10	8	9	10	11 = 12+13	12	13
1	Tại trung tâm Phục vụ hành chính công	937	612	67	258	809	777	19	13	128	124	4
2	Tại các đơn vị và Sở Y tế (Khiếu nại, tố cáo)	9831		9820	11	9828	66	9762		3	3	
	Tổng cộng	10768	612	9887	269	10637	843	9781	13	131	127	4

+ Kết quả tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức liên quan đến quy định TTHC: chưa phát sinh.

+ Kết quả thực hiện việc đánh giá chất lượng giải quyết TTHC: chưa phát sinh trong kỳ.

3. Cải cách tổ chức bộ máy

- Kết quả rà soát, hoàn thiện các quy định về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập tại cơ quan, đơn vị, địa phương: hiện đang triển khai theo quy định.

- Kết quả rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập tại cơ quan, đơn vị, địa phương: Đã kiện toàn theo quy định.

- Đánh giá về tình hình quản lý, sử dụng biên chế công chức, viên chức: thực hiện theo Quyết định giao biên chế hàng năm.

- Đánh giá kết quả thực hiện các quy định về phân cấp quản lý nhà nước giữa các cấp chính quyền: thực hiện theo quy định phân cấp.

4. Cải cách chế độ công vụ

- Kết quả xây dựng, ban hành các quy định về vị trí việc làm của công chức, viên chức: đang rà soát xây dựng.

- Kết quả thực hiện tuyển dụng công chức, viên chức: chưa phát sinh trong kỳ.

- Kết quả thực hiện bổ nhiệm, đề bạt công chức, viên chức:

Căn cứ theo Quy chế số 04-QC/TU ngày 12/4/2022 của Ban thường vụ Tỉnh ủy về thí điểm thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý cấp sở, cấp phòng tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (sửa đổi, bổ sung); theo đó ngành y tế không thực thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý. Trong quý I năm 2024, Sở Y tế đã thực hiện quy trình bổ nhiệm và bổ nhiệm:

+ Tại Sở Y tế: chưa phát sinh.

+ Tại các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở trong đó: bổ nhiệm mới:

Phó Giám đốc Bệnh viện Y học cổ truyền - BS Nguyễn Thị Uyên Chi tại Quyết định số 1196/QĐ-SYT ngày 14/12/2023;

Phó Giám đốc Bệnh viện Phạm Hữu Chí - BS Lê Hữu Bình tại Quyết định số 72/QĐ-SYT ngày 31/01/2024;

- Kết quả thực hiện thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thi tuyển cạnh tranh để bổ nhiệm vào các chức danh lãnh đạo tại các cơ quan, đơn vị, địa phương: chưa phát sinh trong kỳ.

- Tình hình chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC) tại cơ quan, đơn vị, địa phương: trong kỳ không có trường hợp vi phạm kỷ luật.

- Kết quả thực hiện đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC:

+ Tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch đào tạo và bồi dưỡng: đã triển khai theo Kế hoạch số 09/KH-SYT ngày 15/01/2024 tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng tại tỉnh năm 2024

+ Kết quả thực hiện: đang triển khai thực hiện.

* Kết quả tổ chức các lớp bồi dưỡng:

Số lớp được phê duyệt tổ chức: 06 lớp.

Số lớp đã tổ chức: 00 lớp.

Số lớp chưa tổ chức: 00 lớp.

* Kết quả cử CBCCVC đào tạo, bồi dưỡng: đang triển khai kế hoạch

- Tình hình ban hành và kết quả thực hiện các cơ chế, chính sách thu hút người có tài năng vào làm việc tại các cơ quan nhà nước tại cơ quan, đơn vị, địa phương (nếu có).

5. Cải cách tài chính công

5.1. Kết quả thực hiện các quy định về quản lý tài chính - ngân sách tại các cơ quan, đơn vị địa phương.

- Tiến độ, kết quả thực hiện thu, chi ngân sách nhà nước theo Kế hoạch được UBND tỉnh giao tại Quyết định số 3568/QĐ-UBND ngày 12/12/2023 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh và dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2024.

Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2024: 545.918 triệu đồng.(1)

Tổng dự toán chi bổ sung Quý 1 năm 2024: 20.499 triệu đồng.(2)

Tổng dự toán chi đến Quý 1 năm 2024: 566.418 triệu đồng.(1)+(2)

Thực hiện lũy kế đến quý 1/2024: 135.940 triệu đồng.

Tỷ lệ giải ngân quý 1/2024: 24 %

Ước thực hiện đến 31/12/2024: 100%

- Tiến độ thực hiện Kế hoạch giải ngân vốn đầu tư công: 40.117 triệu đồng, Tỷ lệ giải quý I/2024 ngân đạt : 0,07%, Ước thực hiện đến 31/12/2024 là 100%.

- Vốn đầu tư được sử dụng theo dự toán giao năm 2024: 40.117.000.000 đồng.(1)

- Vốn đầu tư đã giải ngân quý I năm 2024: 28.365.000 đồng. (2)

(Dự án Trang thiết bị y tế cho các dự án: nâng cấp, mở rộng Trung tâm Y tế huyện Xuyên Mộc; xây mới Trung tâm Y tế huyện Châu Đức; nâng cấp, mở rộng Trung tâm Chẩn đoán y khoa cũ thành Bệnh viện Mắt và cải tạo Trung tâm Y tế huyện Long Điền cũ thành Bệnh viện Phổi Phạm Hữu Chí 2000tr -28,365trđ)

- Vốn đầu tư còn lại chưa giải ngân năm 2024: 40.088.635.000 đồng. (3)= (1)-(2)

5.2. Kết quả thực hiện quy định về quản lý, sử dụng tài sản công:

Thực hiện đúng theo Quy chế quản lý, sử dụng tài sản Nhà nước của Sở Y tế tại Quyết định số 76/QĐ-SYT ngày 02/02/2024.

6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử:

6.1. Hoàn thiện quy chế, quy định

- Rà soát, xây dựng, cập nhật, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật, các quy chế, quy định thuộc phạm vi quản lý của ngành, lĩnh vực về xây dựng, phát triển, quản lý, vận hành, khai thác các hệ thống thông tin phục vụ Chuyển đổi số ngành Y tế

- Rà soát, ban hành các chính sách, quy định khuyến khích người dân và doanh nghiệp sử dụng các dịch vụ về Chuyển đổi số.

6.2. Phát triển hạ tầng số

- Phát triển hạ tầng mạng đáp ứng nhu cầu triển khai Chuyển đổi số theo hướng ưu tiên thuê dịch vụ, kết nối.

- Trang thiết bị phục vụ nhu cầu làm việc của cơ quan, đơn vị được đảm bảo. Hàng năm, Ủy ban nhân dân tỉnh điều bố trí nguồn kinh phí đảm bảo việc mua sắm, nâng cấp, thay thế các thiết bị theo quy định.

- Sử dụng, kết nối hạ tầng Trung tâm Tích hợp dữ liệu của tỉnh theo hình thức thuê dịch vụ công nghệ thông tin; đảm bảo kết nối đồng bộ, hoạt động tin cậy, ổn định, dựa trên công nghệ điện toán đám mây và kiến trúc siêu hội tụ, tối thiểu đạt chuẩn Tier 3, nhằm phục vụ các hệ thống thông tin chung trên địa bàn tỉnh. Xây dựng Trung tâm Tích hợp dữ liệu của tỉnh theo hình thức thuê dịch vụ công nghệ thông tin; đảm bảo kết nối đồng bộ, hoạt động tin cậy, ổn định, dựa trên công nghệ điện toán đám mây và kiến trúc siêu hội tụ, tối thiểu đạt chuẩn Tier 3, nhằm phục vụ các hệ thống thông tin trên địa bàn tỉnh. Xây dựng và trình xin chủ trương thuê dịch vụ đối với các dữ liệu cần lưu trữ lâu dài và dự phòng thảm họa.

- Phối hợp triển khai hạ tầng IoT và triển khai tích hợp ứng dụng công nghệ số vào các hạ tầng thiết yếu của tỉnh như: môi trường, giao thông, an ninh trật tự, năng lượng, nước, quản lý đô thị,... để chuyển đổi thành một bộ phận cấu thành quan trọng của hạ tầng số.

- Đảm bảo hạ tầng mạng để đáp ứng việc vận hành, kết nối các ứng dụng dùng chung, như: phần mềm Một cửa điện tử, phần mềm Quản lý văn bản và điều hành... và đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trong quá trình trao đổi, gửi, nhận văn bản trên môi trường mạng.

- Xây dựng kho dữ liệu của công dân, tổ chức khi thực hiện các giao dịch trực tuyến với ngành Y tế; giúp công dân, tổ chức quản lý, lưu trữ dữ liệu điện tử của mình, cung cấp, chia sẻ với các cơ quan nhà nước, hạn chế việc sử dụng văn bản giấy và cung cấp lại thông tin cho các cơ quan nhà nước.

- Tham gia vào hệ thống Trung tâm Tích hợp dữ liệu tỉnh đã được triển khai theo hình thức thuê dịch vụ công nghệ thông tin và đưa vào vận hành theo công nghệ điện toán đám mây, nhằm phục vụ nhu cầu sử dụng, lưu trữ dữ liệu và đảm bảo an toàn thông tin theo quy định.

- Hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến của ngành Y tế tiếp tục được duy trì và hoạt động ổn định, phục vụ các cuộc họp của Ngành.

6.3. Phát triển nền tảng, hệ thống

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các Sở ban ngành liên quan hoàn thiện Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh (LGSP), đảm bảo kết nối

với Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP) theo Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Xây dựng, phát triển hệ thống hạ tầng kỹ thuật ICT sẵn sàng, đủ điều kiện tối thiểu cho phát triển chuyển đổi số ngành Y tế trên cơ sở phát triển các nền tảng, hệ thống sử dụng trong phạm vi của ngành, lĩnh vực để tiết kiệm thời gian, chi phí, tạo điều kiện kết nối, chia sẻ dữ liệu.

6.4. Phát triển dữ liệu

- Xây dựng, triển khai, từng bước hình thành hoàn thiện phần mềm ứng dụng và cơ sở dữ liệu ngành Y tế; thực hiện kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu giữa các hệ thống thông tin nội bộ và với các hệ thống thông tin khác qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh nhằm nâng cao hiệu quả, chất lượng giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông, cung cấp dịch vụ công trực tuyến; đảm bảo kết nối, chia sẻ với Hệ thống thông tin Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh.

- Xây dựng kho dữ liệu của công dân, tổ chức khi thực hiện các giao dịch trực tuyến với các cơ quan nhà nước; giúp công dân, tổ chức quản lý, lưu trữ dữ liệu điện tử của mình, cung cấp, chia sẻ với các cơ quan nhà nước, hạn chế việc sử dụng văn bản giấy và cung cấp lại thông tin cho các cơ quan nhà nước.

- Phát triển Kho dữ liệu dùng chung và Hệ sinh thái dữ liệu mở ngành Y tế nhằm lưu trữ tập trung, tổng hợp, phân tích, xử lý dữ liệu số từ các nguồn khác nhau, từ đó tạo ra thông tin mới, dịch vụ dữ liệu mới phục vụ Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số (Đến năm 2023, các hệ thống thông tin phục vụ công tác quản lý của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh ngày một nhiều hơn, đa dạng hơn, phức tạp hơn về quy mô, tính năng, chức năng, giao diện, xử lý...; quy mô triển khai ứng dụng, phần mềm và khối lượng công việc của cán bộ, công chức, viên chức thực hiện trên phần mềm, ứng dụng ngày càng lớn hơn so với các thời điểm trước. Cụ thể đến Sở Y tế đã triển khai, xây dựng cơ sở dữ liệu mã định danh y tế; Triển khai các ứng dụng CNTT phục vụ phòng chống dịch Covid: Triển khai hệ thống “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19”, hệ thống thông tin phục vụ giám sát dịch tễ: dữ liệu truy vết ca bệnh và liên thông dữ liệu xét nghiệm COVID-19, hệ thống quản lý điều phối thông tin oxy tế và thuốc điều trị COVID-19; Triển khai mở rộng ứng dụng Sổ Sức khỏe điện tử: Quản lý bệnh không lây nhiễm, Quản lý và chăm sóc sức khỏe trẻ em...; Xây dựng hệ thống quản lý thông tin khám, chữa bệnh, liên thông các hệ thống thông tin bệnh viện và các hệ thống bệnh án điện tử, thông qua việc sử dụng Sổ sức khỏe điện tử: Triển khai Xây dựng Hệ thống quản lý chuẩn dữ liệu, liên thông và chia sẻ dữ liệu hồ sơ sức khỏe điện tử; kho dữ liệu hồ sơ sức khỏe điện tử, Xây dựng Hệ thống thông tin quản lý chuẩn dữ liệu, liên thông và biểu mẫu Hồ sơ bệnh án điện tử (phối hợp với Cục Công nghệ thông tin, thực hiện theo chuẩn quốc tế HL7-FHIR-SNOMED); Duy trì vận hành hệ thống quản lý cấp chứng chỉ hành nghề, cấp giấy phép hoạt động; Duy trì triển khai hệ thống quản lý chứng chỉ hành nghề

Được; Triển khai Hệ thống Đơn thuốc quốc gia; Vận hành, nâng cấp đổi bổ sung dịch vụ công lĩnh vực trang thiết bị y tế theo yêu cầu của Nghị định 98/2021/NĐ-CP; Triển khai Hệ thống thông tin báo cáo Bộ Y tế kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo của Chính phủ và các hệ thống dịch vụ công khác...)

6.5. Phát triển ứng dụng, dịch vụ số

- Duy trì, vận hành Hệ thống thông tin Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh, đảm bảo kết nối với Hệ thống giám sát, đo lường theo hướng dẫn của Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Người dân và doanh nghiệp chỉ cung cấp thông tin một lần, các cơ quan nhà nước phải chia sẻ dữ liệu với nhau, không yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp nhiều lần. Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ trí tuệ nhân tạo trong cung cấp dịch vụ như trợ lý ảo, trả lời tự động. Khuyến khích người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, trước hết xem xét giảm chi phí và thời gian cho người dân khi thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến.

- Triển khai các ứng dụng nhằm nâng cao sự tương tác giữa chính quyền và người dân. Hoàn thiện hệ thống tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị, đánh giá sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp; tận dụng các kênh xã hội để tương tác và gia tăng sự tham gia của người dân. Thông tin hướng dẫn sử dụng các ứng dụng, dịch vụ được cung cấp đầy đủ, thuận tiện truy cập.

- Phối hợp xây dựng, hoàn thiện Hệ thống thông tin Báo cáo của tỉnh (LRIS) kết nối, chia sẻ dữ liệu với Hệ thống thông tin Báo cáo của Chính phủ, bảo đảm phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và chính quyền các cấp theo thời gian thực.

- Phối hợp triển khai các nhiệm vụ, dự án “Xây dựng Kiến trúc công nghệ thông tin - truyền thông (ICT) phát triển Đô thị thông minh tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu”; “Xây dựng, phát triển hệ thống hạ tầng kỹ thuật ICT sẵn sàng, đủ điều kiện tối thiểu cho phát triển các dịch vụ đô thị thông minh”; “Xây dựng Trung tâm giám sát, điều hành Đô thị thông minh tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu” làm nền tảng cho việc xây dựng, triển khai các dịch vụ, tiện ích, quản lý thông minh trên các ngành, lĩnh vực: giáo dục, y tế, du lịch, giao thông và đảm bảo an ninh trật tự... phục vụ phát triển đô thị thông minh của tỉnh.

- Phát triển, hoàn thiện các ứng dụng, cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ quản lý dữ liệu nội bộ và kết nối, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống thông tin trong các cơ quan nhà nước của tỉnh và bộ, ngành liên quan theo quy định.

- Từng bước xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu chuyên ngành; tổ chức khai thác Kho dữ liệu dùng chung, cơ sở dữ liệu chuyên ngành thông qua các nền tảng, dịch vụ chia sẻ dữ liệu.

6.6. Bảo đảm an toàn, an ninh mạng

- Hoàn thiện mô hình bảo đảm an toàn thông tin mạng bốn lớp; định kỳ theo dõi, kiểm tra, đánh giá hệ thống thông tin của Sở Y tế, đảm bảo duy trì giám sát trực tiếp và kết nối, chia sẻ thông tin với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia.

- Tham gia các chiến dịch đảm bảo an toàn thông tin mạng và mạng lưới ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng quốc gia do Bộ Thông tin và Truyền thông, Sở Thông tin Truyền thông phát động, điều phối.

- Xây dựng mạng lưới đảm bảo an toàn thông tin mạng trên cơ sở duy trì, phát huy vai trò của tổ chuyên trách an toàn thông tin, đội ứng cứu sự cố và nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ an toàn thông tin, kết hợp với nhân sự phụ trách công nghệ thông tin của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp.

6.8. Kết quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức một phần và toàn trình, tỷ lệ giải quyết hồ sơ trực tuyến:

- Tổng số thủ tục hành chính thực hiện dịch vụ công trực tuyến tại Trung tâm phục vụ hành chính công là 100/101 thủ tục, trong đó có 65 thủ tục hành chính trực tuyến một phần, 35 thủ tục hành chính trực tuyến toàn trình (01 TTTC đang chờ quyết định bãi bỏ của Bộ Y tế).

- Tỷ lệ giải quyết hồ sơ trực tuyến trong quý I/2024: 612 hồ sơ tiếp nhận trực tuyến.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm:

Công tác cải cách hành chính luôn được Đảng ủy, Ban lãnh đạo Sở Y tế quan tâm sâu sát, được xem là một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong công tác chỉ đạo, điều hành của Sở Y tế.

Công tác cải cách tổ chức bộ máy; xây dựng và nâng cao chất lượng CCVC; cải cách tài chính công; hiện đại nền hành chính Nhà nước, ... tại Sở Y tế từng bước được hoàn thiện, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của ngành. Việc triển khai thực hiện cũng như chỉ đạo, giải quyết những vướng mắc để nhằm mục đích đẩy mạnh công tác CCHC trong hoạt động chuyên môn, rút ngắn thời gian, đảm bảo đúng quy định và giảm thiểu tối đa số lần đi lại của các tổ chức, công dân góp phần cải thiện mối quan hệ giữa CCVC của ngành Y tế nói chung và Sở Y tế nói riêng với cá nhân, tổ chức đến liên hệ công tác.

2. Những tồn tại, hạn chế trong thực hiện CCHC:

Hiện nay, thực hiện công tác tinh giản biên chế, số lượng công việc tăng, nhân sự giảm nên ảnh hưởng đến chất lượng công việc.

3. Giải pháp trong thời gian tới:

Tiếp tục tuyên truyền đến công chức, viên chức, người lao động tại đơn vị đồng thời tuyên truyền trên nhiều phương tiện thông tin khác đến tổ chức, cá nhân để thực hiện các thủ tục hành chính trực tuyến.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CCHC

Tiếp tục rà soát các thủ tục hành chính theo đúng lộ trình đã đăng ký.

Tiếp tục rà soát đề xuất cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính theo Chỉ thị 10/CT-UBND.

Tiếp tục duy trì, phát huy các mặt tích cực trong công tác triển khai và thực hiện các nội dung của công tác cải cách hành chính.

Tuyên truyền, phổ biến đến công chức, viên chức, người lao động tại đơn vị biết, thông tin về cải cách hành chính; các chỉ số PAPI, PCI... đến gia đình, người thân, cá nhân, tổ chức.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Đề nghị, Sở Nội vụ xem xét có ý kiến:

Về nhân sự hỗ trợ nộp hồ sơ trực tuyến tại Trung tâm phục vụ hành chính công: Sở Y tế xin có ý kiến xin rút nhân sự hỗ trợ nhận hồ sơ trực tuyến, vì hiện nay nhân sự của Sở đang thực hiện theo lộ trình tinh giản biên chế, số lượng người giảm, số đầu việc ngày càng tăng, công chức điều động hiện là chuyên viên IT của Sở, theo như sắp xếp hàng tháng tăng cường 1 tuần tại Trung tâm để hướng dẫn và tiếp nhận hồ sơ trực tuyến, như vậy ảnh hưởng đến thời gian thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, đặc biệt trong giai đoạn hiện nay tập trung về số hóa, đề án 06..., đồng thời Sở Y tế đăng ký khâu đột phá nâng cao số điểm về xây dựng và phát triển chính quyền số.

Có ý kiến đẩy mạnh công tác tuyên truyền đến cá nhân, tổ chức về thực hiện các thủ tục hành chính trực tuyến qua các kênh truyền hình, phát thanh tại các khu phố, thôn, xóm ...

Trên đây là báo cáo về tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính Quý I - năm 2024 của Sở Y tế./.

(Đính kèm các phụ lục báo cáo liên quan)

Nơi nhận:

- Bộ Y tế (báo cáo);
- VP UBND tỉnh (báo cáo);
- Sở: Nội vụ, Tài chính, TTTT, Tư pháp;
- Các Phó Giám đốc SYT;
- Các phòng CMNV của Sở;
- Bộ phận CNTT SYT;
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VP, VT.

GIÁM ĐỐC

Phạm Minh An